TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN E, TỈNH G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 205/2024/QĐST-HNGĐ	*E, ngày 24 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 180/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2024; giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Triệu Thị D**; sinh năm: 1991.
Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện E, tỉnh G.

- *Bị đơn*: Anh **Châu Thành C**; sinh năm: 1988.
Địa chỉ: Thôn F, xã H, huyện E, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị D và anh Châu Thành C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị D và anh Châu Thành C thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: Chị Triệu Thị D và anh Châu Thành C thống nhất thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn như sau:

Chị Triệu Thị D và anh Châu Thành C có 01 con chung là cháu Châu Thành P, sinh ngày: 16/11/2015. Chị D và anh C thống nhất giao cháu P cho chị D được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Các đương sự không tranh chấp nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn nên Toà án không xem xét, giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở;

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về quan hệ tài sản chung: Các bên đương sự không tranh chấp nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2.4. Án phí DSST: Nguyên đơn chị Triệu Thị D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006919 ngày 02/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện E, tỉnh G.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện E, tỉnh G hoàn trả lại cho chị Triệu Thị D 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh G;
- VKSND huyện E;
- Chi cục THADS huyện E;
- UBND xã H, huyện E;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Phan Thanh R